

Bản án số: 36/2023/HS-ST  
Ngày: 26/10/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Đinh Tiên Khâm

Bà: Cao Thị Thu Nga

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hà—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa:*** Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Xuân Đ, sinh ngày: 24 tháng 9 năm 2001 tại: Xã V X, huyện Ph V, tỉnh Th H. Nơi cư trú: Thôn M V, xã V X, huyện Ph V, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm S, sinh năm 1979 và con bà Đinh Thị Thu C, sinh năm 1977, vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/7/2023 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2020, Phạm Xuân Đ vào tỉnh Bình Dương để làm thuê, Đ quen và ở chung phòng trọ với một thanh niên tên H. Đ làm thủ tục mua điện thoại

trả góp nhưng không có giấy phép lái xe nên không làm được, biết vậy nên H nói với Đ là “mua giấy phép lái xe” Đ đồng ý. Đ đưa căn cước công dân và ảnh thẻ cá nhân của Đ cho H, H dùng điện thoại di động của H chụp lại gửi lên trang mạng facebook để đặt làm giấy phép lái xe giả cho Đ. Khoảng một tuần sau thì bưu điện gọi Đ ra lấy giấy phép lái xe, H nói với Đ tiền mua giấy phép lái xe là 1.200.000 đồng nên Đ đưa đủ số tiền đó cho , H ra bưu điện lấy giấy phép lái xe về rồi đưa cho Đ. Phạm Xuân Đ nhận giấy phép lái xe số 460203012921, hạng A1, có tên Phạm Xuân Đ sinh ngày 24/9/2001. Sau khi nhận được giấy phép lái xe giả, Đ đi làm hồ sơ mua điện thoại trả góp nhưng không làm được, nên Đ cất giấy phép lái xe giả để sử dụng tham gia giao thông. Vào ngày 01/3/2023 khi Đức điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên quốc lộ 12A thuộc địa phận thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Quảng Bình thì bị Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Minh Hóa kiểm tra phát hiện trong hơi thở có nồng độ cồn, Đ trình giấy phép lái xe có đặc điểm như trên thì bị phát hiện, tạm giữ và chuyển xử lý hình sự.

Tại bản kết luận giám định số 331/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE” số 460203012921, hạng A1; họ tên: Phạm Xuân Đ, sinh ngày 24/9/2001, nơi cư trú: X. V X, H. Ph V, T. Th Th H; cấp ngày 20/9/2020 là giả.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

01 giấy phép lái xe số 460203012921, hạng A1; họ tên: Phạm Xuân Đ, sinh ngày 24/9/2001, nơi cư trú: X. V X, H. Ph V, T. Th Th H; cấp ngày 20/9/2020, giấy phép lái xe tách rời thành hai mặt.

Cáo trạng số 30/CT-VKSMH ngày 02/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Phạm Xuân Đ về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 341; điểm i, s khoản 1, điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Xuân Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tiêu hủy 01 giấy phép lái xe số 460203012921, hạng A1; họ tên: Phạm Xuân Đ, sinh ngày 24/9/2001, nơi cư trú: X. V X, H. Ph V, T. Th Th H; cấp ngày 20/9/2020, giấy phép lái xe tách rời thành hai mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Phạm Xuân Đ nhận thức được việc sử dụng giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật nhưng Đ vẫn mua giấy phép lái xe có đặc điểm “ giấy phép lái xe” số 460203012921 hạng A1, họ tên Phạm Xuân Đ sinh ngày 24/9/2001, cư trú xã V X, huyện Ph V, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 20/9/2020, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông thì bị đội cảnh sát giao thông Công an huyện Minh Hóa kiểm tra phát hiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện và đầy đủ chứng cứ về thời gian và kết quả giám định, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Phạm Xuân Đ phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính, uy tín của các cơ quan, tổ chức. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm.

Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục để bị cáo tự cải tạo cũng đủ tính giáo dục và phòng ngừa.

[4] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 giấy phép lái xe số 460203012921, hạng A1; họ tên: Phạm Xuân Đ, sinh ngày 24/9/2001, nơi cư trú: X. V X, H. Ph V, T. Th Th H; cấp ngày 20/9/2020, giấy phép lái xe tách rời thành hai mặt. Đây là tài liệu giả cầm lưu hành, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi cung cấp thông tin và ảnh cá nhân để làm giấy phép lái xe giả. Tuy nhiên Phạm Xuân Đ không trực tiếp liên hệ và cung cấp cho người làm. Quá trình điều tra không xác định được người trực tiếp làm giả giấy phép lái xe, vì vậy Đức không phạm tội “ làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Đối với người có tên H là người giúp Phạm Xuân Đ mua giấy phép lái xe giả nhưng Đ không biết đầy đủ tên, tuổi, địa chỉ vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh.

Án phí: Bị cáo Phạm Xuân Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân Đ phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Căn cứ khoản 1 điều 341; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Đ 06 ( sáu ) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã V X, huyện Ph V, tỉnh Th Th H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Xuân Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 giấy phép lái xe số 460203012921, hạng A1; họ tên: Phạm Xuân Đ, sinh ngày 24/9/2001, nơi cư trú: X. V X, H. Ph V, T. Thừa Thiên – Huế; cấp ngày 20/9/2020, giấy phép lái xe tách rời thành hai mặt.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Án phí: Bị cáo Phạm Xuân Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/10/2023).

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Toàn**















